**TẬP HUẤN NÂNG CAO NĂNG LỰC ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYÊN**

**CÁC MÔN HỌC / HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC**

Những vấn đề GV đặt ra khi đánh giá thường xuyên:

1.Tạo thêm nhiều việc cho GV nặng nề.
2. HSTH làm sao biết đánh giá HS khác?
3. Nếu PH không biết chữ sẽ tham gia đánh giá như thế nào?
4. Tại sao ĐGTX không dùng điểm số?

ĐGTX hay còn gọi là đánh giá quá trình: là hoạt động đánh giá diễn ra trong tiến trình thực hiện hoạt động giảng dạy môn học, cung cấp thông tin phản hồi cho GV và HS nhằm mục tiêu cải thiện hoạt động giảng dạy, học tập.

**Mục đích của ĐGTX là gì?**

* Thu thập minh chứng liên quan đến kết quả học tập của HS trong quá trình học.

**Cung cấp phản hồi cho HS và GV biết những gì họ đã làm được và chưa làm được so với mục tiêu, yêu cầu của bài học để điều chỉnh hoạt động dạy và học.**

 **Đưa ra những khuyến nghị cho HS có thể làm tốt hơn những gì mình chưa làm được.**

 **Là cơ sở cho GV xây dựng bài dạy như thế nào phù hợp với học sinh hơn trong thời gian tiếp theo.**

**Đặc điểm của ĐGTX ?**

* **Là một bộ phận của kế hoạch dạy học.**
* **Tập trung phản hồi làm rõ thông tin về học tập rèn luyện của học sinh.**
* **Nuôi dưỡng hứng thú động cơ học tập.**
* **Gia tăng sự hiểu biết về các mục tiêu và các tiêu chí đánh giá.**

- Giúp HS biết làm như thế nào để cải thiện thành tích học tập, rèn luyện theo mục tiêu.

 - Hỗ trợ phát triển năng lực đánh giá cho HS.

 - Ghi nhận đầy đủ những cố gắng của người học.

 - Giúp giải thích kết quả ĐGĐK và hỗ trợ GV biết được mức độ đạt được của HS (học tập và rèn luyện).

**Sự khác nhau giữa: ĐGTX và ĐGĐK ?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | ĐGTX | ĐGĐK |
| Chứng cứ cần thu thập?Thời điểm thực hiện?Mục đích? | Liên quan đến kết quả học tập và giáo dục của HS trong suốt quá trình học.Trong suốt quá trình dạy và họcGiúp chẩn đoán hoặc đo kiến thức, kĩ năng hiện tại của HS. | Liên quan đến kết quả học tập và giáo dục của HS sau từng giai đoạn học tập.GK 1, HK 1, GK 2, HKII.Giúp đánh giá hoặc đo kiến thức, kĩ năng cuối một giai đoạn học tập của HS. |
| Mục tiêu tổng quát?Mục tiêu cụ thể | Thu thập thông tin phản hồi 2 chiều (GV-HS) kịp thời để điều chỉnh việc dạy và học ngay trong quá trình HT đang diễn ra.Phát hiện, tìm ra những thiếu sót, lỗi, nhân tố ảnh hưởng đến đến KQ GD để có giải pháp, hỗ trợ kịp thời, đúng lúc, giúp cải thiện, nâng cao chất lượng DH & GD | Thu thập thông tin từ HS để ĐG thành quả HT và GD sau một giai đoạn HT nhất định.Xác định thành tích của HS.Xếp loại học sinh.Đưa ra KL GD cuối cùng. |

**ĐGTX thuộc về đánh giá quá trình. ĐGĐK thuộc về đánh giá tổng kết.**

**Thông tin thu nhận trong ĐGTX ?**

1. Sự tích cực chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập, rèn luyện được giao.

2. Sự hứng thú, tự tin, cam kết trách nhiệm của HS khi thực hiện các hoạt động học tập cá nhân.

3. Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác nhóm.

4. Tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau.

**Công cụ ĐGTX: Phiếu khảo sát, thang đo, bảng kiểm, phiếu đánh giá tiêu chí, hồ sơ học tập, các loại câu hỏi vấn đáp, phiếu kiểm tra, phiếu hỏi,…..**

ĐÁNH GIÁ THƯỜNG XUYÊN MANG TÍNH CHỦ QUAN

 CỦA TỪNG GIÁO VIÊN.

**Yêu cầu, nguyên tắc của ĐGTX**

* **Đối chiếu mục tiêu để chọn phương pháp và *giảm tối đa đe dọa trừng phạt, tăng tối đa khuyến khích, động viên khen thưởng.***
* **Phản hồi kịp thời cho Hs về những điều em đạt được theo mục tiêu/ tiêu chí chưa đạt – em đã có những tiến bộ hoặc cố gắng nào.**

**Nguyên tắc nói nhận xét:**

 **Ghi nhận sự tiến bộ, cố gắng của Hs.**

 **Chuyển những điều HS chưa biết thành câu hỏi để HS có cơ hội giải thích.**

 **Đưa ra khuyến nghị để HS thực hiện nhằm cải thiện kết quả theo mục tiêu (hỗ trợ học tập).**

**KHẲNG ĐỊNH – HỎI LẠI – KHUYẾN NGHỊ**

**PPDH** được hiểu là cách thức, là con đường hoạt động chung giữa GV và HS trong những điều kiện dạy học xác định, nhằm đạt tới mục đích dạy học.

**Các kĩ thuật thường sử dụng trong quan sát**

1. Ghi chép ngắn: thông qua việc quan sát trong giờ học, giờ thực hành, trải nghiệm thực tế.

b) Ghi chép các sự kiện thường nhật.

c) Thang đo (sd nếu điều kiện cho phép)…Chủ yếu dùng trong đánh giá nhận thức

**Các PP và kĩ thuật ĐGTX**

 **\* Nhóm PP vấn đáp:** là nhóm PP chủ yếu thứ hai mà GV thường sử dụng để thu thập dữ liệu kiểm tra đánh giá. Đây là PP mà GV hỏi – HS trả lời hoặc ngược lại – để rút ra kết luận, tổng kết, củng cố, kiểm tra, mở rộng……**Gồm các dạng:** Vấn đáp gợi mở; Vấn đáp củng cố, Vấn đáp tổng kết; Vấn đáp kiểm tra; Vấn đáp trong đánh giá năng lực và phẩm chất.

* ***Vấn đáp gợi mở:***

 VD: Em hãy cho biết, khi tập động tác vươn thở, khi nào cần hít vào, khi nào cần thở ra?

* ***Vấn đáp củng cố:***

 VD: Em hãy nêu những yêu cầu của động tác Tung – bắt bóng mà chúng ta mới học.

* ***Vấn đáp tổng kết:***

 VD: Em hãy cho cô biết Bài thể dục phát triển chung có bao nhiêu động tác? Em hãy kể tên lần lượt các động tác đó.

* ***Vấn đáp kiểm tra:***

 Em nào cho cô biết : Giờ học trước chúng ta đã được tập những gì?

**Các kĩ thuật thường sử dụng trong vấn đáp**

1. Đặt câu hỏi.

b) Nhận xét bằng lời.

c) Trình bày miệng/kể chuyện

d) Tôn vinh học tập/giao lưu chia sẻ kinh nghiệm.

**\* Nhóm PP viết:** là nhóm PP đề cập đến cách thức, kỹ thuật đánh giá thể hiện qua việc phân tích sản phẩm mà trong đó HS phải viết câu trả lời.

 (Đây là PP kiểm tra đánh giá kiểu truyền thống, sử dụng trong ĐGĐK và ĐGTX với cả hai dạng tự luận và trắc nghiệm)

**Các kĩ thuật thường sử dụng trong PP viết**

1. Viết nhận xét. (Gv viết Nx, HS viết NX)

b) Viết lời bình/ suy ngẫm.( là người học xem xét tự đặt ra những câu hỏi liên quan đến mục tiêu, ước mơ…công việc và sự tiến bộ của bản thân.

c) Viết bản thu hoạch/tập san

d) Hồ sơ học tập. (tập hợp đại diện sp học tập của người học, thường gồm những sp tốt…thể hiện sự nỗ lực học tập của người học….)

**Các kĩ thuật khác:**

1. Phân tích phản hồi.

b) Thực hành thí nghiệm, thực hiện nhiệm vụ thực tiễn.

c) Định hướng học tập

d) Thẻ/phiếu kiểm tra.

đ) Xử lý tình huống

e) Trò chơi

**Lựa chọn PP ĐGTX phù hợp**

. PP viết: kiến thức khoa học và những kỹ năng nhận thức (quy tắc, quy trình, khái niệm, đọc hiểu văn bản,…)

1. PP quan sát, viết, vấn đáp: kỹ năng hoạt động (đọc thành tiếng, viết, nói, nghe, làm tính, giải toán, phân loại đối tượng, làm thí nghiệm, tạo ra sản phẩm, giải quyết vấn đề.
2. PP quan sát, viết: thái độ, giá trị, niềm tin (nhận thức về thái độ, giá trị, niềm tin qua hành vi).

**Lựa chọn kỹ thuật, công cụ ĐGTX phù hợp:** Tùy thuộc vào nội dung, chủ đề học tập, tùy thuộc vào PP đánh giá đã chọn Gv có thể phối hợp một số kỹ thuật đánh giá thường xuyên để đánh giá quá trình HS học *một bài học hoặc một chủ đề học tập.*

**Sử dụng kết quả ĐGTX**

1. Điều chỉnh hoạt động dạy --- học.
2. Thông báo đến cha mẹ HS. (khéo léo)
3. Là một căn cứ để giải thích xác nhận kết quả đánh giá định kỳ trong những trường hợp cần cân nhắc.

MÔN TIẾNG VIỆT

**Nội dung đánh giá**
1. Đánh giá quá trình học tập, sự tiến bộ và kết quả học tập của HS theo Chuẩn KTKN môn TV.
2. Đánh giá sự hình thành và phát triển một số năng lực của HS: tự phục vụ, giao tiếp, hợp tác, tự học và GQVĐ. Đánh giá sự hình thành và phát triển một số phẩm chất của HS

**Thời điểm, bối cảnh đánh giá**
ĐGTX được thực hiện ở tất cả các tiết học, hoạt động học tập. Cuối mỗi hoạt động, tiết học GV cần nắm được HS đã HT hay CHT nhiệm vụ

* **Cách thức đánh giá**
Trong các tiết học GV cần **Quan sát, theo dõi, trao đổi, kiểm tra** quá trình và từng kết quả thực hiện nhiệm vụ của học sinh, nhóm học sinh theo tiến trình dạy học.
Lời nhận xét cần chỉ rõ cách giúp HS học tập sao cho tiến bộ đặc biệt với các nhiệm vụ học tập CHT

**Tìm hiểu các kĩ thuật ĐGTX trong dạy học môn Tiếng Việt**

* **Để ĐGTX môn Tiếng Việt, GV cần nắm được các chỉ báo, tiêu chí và các mức độ thực hiện từng chỉ báo, tiêu chí ở mỗi kiến thức, kỹ năng cốt lõi thuộc môn học.**
* Trên cơ sở đó dù là sử dụng kĩ thuật quan sát, phân tích và phản hồi, định hướng học tập, trò chơi, hồ sơ học tập, HS ĐG lẫn nhau, tự ĐG của HS …… GV cũng cần căn cứ vào các chỉ báo, tiêu chí và mức độ thực hiện các chỉ báo, tiêu chí để đặt kết quả của HS trên đó mà nhận xét, đưa ra khuyến nghị với HS.

**Một số chỉ báo, tiêu chí theo CKTKN**

**TẬP ĐỌC**

* **Đọc thành tiếng:** Phát âm, Ngắt nghỉ hơi, Cường độ đọc và tốc độ đọc
* **Đọc thầm và hiểu nội dung:** Đọc không thành tiếng, không mấp máy môi, Hiểu được từ ngữ trong bài, Hiểu được nội dung từng đoạn
* **Nghe:** Hiểu được nội dung bài, Nghe và biết cách đọc từ, câu, đoạn, bài, Nghe – Hiểu câu hỏi và các yêu cầu của cô giáo, Nghe và nhận xét được ý kiến của bạn
* Nói: Nói ý kiến khi trao đổi, Nói câu trả lời khi được hỏi

***Lưu ý: Với từng bài học, các tiêu chí thể hiện nội dung cụ thể của bài học***

**KỂ CHUYỆN:** Ngôn ngữ kể, Giọng kể, Điệu bộ kể Nội dung kể, Khả năng phối hợp khi phân vai, Khả năng kể tiếp câu chuyện bạn khác đang kể

***Lưu ý:*** *Không phải tiết học nào cũng nhận xét tất cả các tiêu chí. Tuỳ vào tiết học cụ thể mà lựa chọn các tiêu chí nhận xét*

**TẬP VIẾT: Tư thế ngồi viết, Cách cầm bút, Nét chữ, Cách đặt vở và giữ vở, Kích thước và quy trình viết chữ (theo bài học cụ thể),****Chính tả chữ viết**

*Lưu ý: Tiêu chí 5, 6 ở mỗi bài học có những phần cụ thể riêng.*

**CHÍNH TẢ**: **Nghe – viết đúng bài chính tả, cụ thể: Viết phụ âm đầu, Viết vần, Viết thanh điệu, Viết hoa, Trình bày văn bản, Chữ viết**

***Lưu ý: Tiêu chí 1, 2, 3 thường gắn với đặc điểm phương ngữ.***

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Khả năng thực hiện và vận dụng từ ngữ, ngữ pháp tiếng Việt về: Từ ngữ theo chủ đề . Từ ngữ chỉ sự vật, hiện tượng ; chỉ hoạt động trạng thái; chỉ đặc điểm tính chất . Các loại câu. Dấu câu.**

***Lưu ý: Tiêu chí phụ thuộc vào chuẩn kiến thức, kĩ năng bài học cụ thể.***

***TẬP LÀM VĂN:Khả năng thực hiện các bài tập làm văn giúp cho:***

**1. Biết viết thành đoạn: câu mở đầu, triển khai đoạn, câu kết đoạn**

**2. Viết bài văn**

**3. Dùng từ ngữ, hình ảnh**

4. …. ***Lưu ý: Tiêu chí phụ thuộc vào chuẩn kiến thức, kĩ năng bài học cụ thể.***

***Các kĩ thuật***

***Kĩ thuật Định hướng học tập***

**2. Kĩ thuật nhận xét bằng lời (*Kỹ thuật quan sát, phân tích và phản hồi)***

**3. Kĩ thuật viết nhận xét:** Khi viết nhận xét, GV cần trả lời câu hỏi: viết cho ai và để làm gì? Sau đó mới là Viết như thế nào? Gv có thể chỉ ra những ưu điểm, hạn chế, nội dung CHT, lí do CHT và gợi ý giải pháp giúp HS hoàn thành trong thời gian tới.

1. Kĩ thuật đặt câu hỏi (vấn đáp)
2. Kỹ thuật học sinh đánh giá nhau
3. ***Kỹ thuật hồ sơ học tập***

**\* THÀNH PHẦN CỦA LỜI NHẬN XÉT THÔNG THƯỜNG:**

- Khen ngợi khi học sinh làm tốt ; động viên khi học sinh chưa tốt.

- Nêu rõ điểm đáng khen / Nêu rõ điểm chưa tốt

Nêu rõ cách rèn luyện, phát huy điểm đáng khen / Nêu rõ cách sửa chữa điểm chưa tốt, rèn luyện để tốt lên.

* **Từ ngữ nên dùng khi nhận xét:** *Đúng, gần đúng, chưa đúng lắm, cần bổ sung một chút, cần chú ý thêm, tốt, tốt hơn, hay, chưa hay lắm, đẹp, chưa đẹp lắm,…*
* **Từ ngữ nên tránh khi nhận xét:** *Sai, không đúng, không tốt, không hay, dở tệ, xấu, ngốc nghếch, …*

**TNXH, KH, LS-ĐL**



Có thể đánh giá việc trả lời theo các mức độ:
**1. Không đưa ra được phương án hoặc đưa ra phương án nhưng không thích hợp.
2. Đưa ra được phương án thích hợp nhưng không giải thích được.
3. Đưa ra được phương án thích hợp và giải thích được.**

ĐGTX môn TOÁN

*MỘT SỐ KĨ THUẬT THƯỜNG SỬ DỤNG*

 *- Quan sát, phân tích và phản hồi.*

* *Phỏng vấn nhanh, kiểm tra nhanh; Tư vấn hướng dẫn động viên.*
* *Viết nhận xét; Đánh giá, nhận xét sản phẩm của HS.*

*- Quan sát, phân tích và phản hồi:*

*VD: Lớp 3, GV quan sát thấy khi làm bài dạng “Nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (không nhớ)” đúng kết quả nhưng nhân từ trái sang phải.*

 *Phân tích nguyên nhân là do HS chưa nắm vững quy trình khi thực hiện phép tính.*

 *HD lại cho học sinh…..*

 *Ngoài ra còn quan sát được thái độ, cử chỉ, hành vi,…khi HS tham gia các hoạt động học tập….GV phân tích nguyên nhân…..Có biện pháp hỗ trợ…*

* *Sử dụng kết quả và phản hồi sau khi quan sát:*

 *+ Kết quả QS là cơ sở để GV đưa ra các quyết định giúp đỡ HS*

 *+ Việc giúp đỡ có thể là ngay lúc đó hoặc được ghi nhậ lại rồi can thiệp sau.*

* *Phỏng vấn nhanh, kiểm tra nhanh; Tư vấn hướng dẫn động viên:*

*+ VD: Khi thấy HS loay hoay giải bài toán có lời văn. GV có thể đến hỏi: “Em làm đến đâu rồi? Em thấy chỗ nào khó? Có cần cô giúp con không?*

*+ VD: Sau khi HD HS đọc số có bốn chữ số xong. GV cho một số bất kỳ gọi HS đọc lại.*

* *Tư vấn hướng dẫn động viên:*

*+ VD: Khi thấy HS làm đúng hết cả bài tập dạng đặt tính rồi tính, viết số đẹp. GV NX….*

 *Khi thấy HS làm đúng nhưng viết số chưa đẹp/đặt tính chưa thẳng cột. GV NX……*

 *Khi thấy HS làm chưa đúng thì hỏi lại: Em làm như thế nào để có cách tư vấn….*

* *Tư vấn hướng dẫn động viên:*

*+ VD: Khi HS học về Khái niệm “Tỉ số phần trăm” lớp 5. GV có thể tổ chức cho HS biểu diễn trực quan tỉ số phần trăm của một số bằng hoạt động: phát cho các em bảng 100 ô vuông. Em hãy tô màu vào 25% số ô vuông.*

 *- HS nắm được khái niệm phần trăm?*

 *- Tính cẩn thận, óc thẩm mĩ, sáng tạo ?...*

*Viết nhận xét; Đánh giá, nhận xét sản phẩm của HS:*

* *Nhận xét bài làm/ sản phẩm của HS tạo ra.*

Lưu ý: Trong ĐGTX môn toán, không chỉ đánh giá kiến thức, kĩ năng mà còn thông qua việc HS trình bày bài làm/thuyết trình sản phẩm của mình/hoạt động nhóm… GV có thể thu nhận được thông tin phản hồi về cách suy nghĩ, cách tưu duy, KN giao tiếp của HS,…

\* THÀNH PHẦN CỦA LỜI NHẬN XÉT THÔNG THƯỜNG:

- Khen ngợi khi học sinh làm tốt ; động viên khi học sinh chưa tốt.

- Nêu rõ điểm đáng khen / Nêu rõ điểm chưa tốt

- Nêu rõ cách rèn luyện, phát huy điểm đáng khen / Nêu rõ cách sửa chữa điểm chưa tốt, rèn luyện để tốt lên.